

UBND HUYỆN HỌC MÔN Trường THCS Lý Chính Thắng 1					TỔNG HỢP KẾT QUẢ THI LẠI KHỐI 7 NH: 2022- 2023																		
Lớp	TT	Họ và tên		Nữ	Toán	Ngữ văn	Ngoại ngữ	GDCD	Công nghệ	Tin học	HĐTN	LS-ĐL	KHTN	GDDP	Nghệ thuật	GDTG	KQHT	KQRL	CP	KP	DH	KQ	
7.1	13	NGUYỄN TRIỀU	HUY		5.3	4.3	5.5	6.1	5.8	7.4	Đ	7.5	5.0	Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	0	5		Lên lớp
7.2	2	NGUYỄN THỊ THÚY	AN	X	5.0	5.9	7.3	7.7	7.3	6.5	Đ	6.0	6.3	Đ	Đ	Đ	Đ	K	5	1		Lên lớp	
7.2	6	ĐÌNH TẤN	DANH		3.5	5.1	6.0	6.3	4.0	7.4	Đ	5.3	4.3	Đ	Đ	Đ	CĐ	K	0	1		Lưu ban	
7.2	9	NGUYỄN HỮU	ĐỨC		2.3	5.3	8.0	8.0	6.5	7.9	Đ	7.1	2.5	Đ	Đ	Đ	CĐ	K	25	13		Lưu ban	
7.2	43	NGUYỄN KIM	THÀNH		0.0	5.2	0.0	7.9	0.0	7.6	Đ	7.1	5.6	Đ	Đ	Đ	CĐ	Đ	7	12		Lưu ban	Vắng
7.4	13	NGUYỄN PHƯƠNG	HỒNG	X	3.8	6.5	6.0	7.7	5.4	8.8	Đ	7.8	6.8	Đ	Đ	Đ	Đ	K	0	5		Lên lớp	
7.4	18	NHÂM CHÍ	KIÊN		2.8	5.1	6.3	6.0	8.5	9.0	Đ	6.3	6.3	Đ	Đ	Đ	CĐ	K	1	1		Lưu ban	
7.4	23	TRƯƠNG HÀ	NAM		3.5	7.3	4.0	7.4	6.7	7.4	Đ	6.7	6.0	Đ	Đ	Đ	Đ	K	1	0		Lên lớp	
7.4	34	PHAN THANH	THU	X	0.8	5.4	4.0	6.9	5.8	8.2	Đ	5.9	3.5	Đ	Đ	Đ	CĐ	K	4	8		Lưu ban	
7.4	40	LÊ NHỰT	TUÔNG		2.8	7.0	6.5	8.4	6.9	9.1	Đ	7.0	8.2	Đ	Đ	Đ	Đ	K	3	1		Lên lớp	
7.4	42	PHẠM THỊ THANH	VÂN	X	3.0	6.3	5.3	8.1	5.1	9.0	Đ	6.8	8.0	Đ	Đ	Đ	CĐ	K	4	2		Lưu ban	
7.4	44	HỒ GIA	KIỆT		0.0	0.0	5.0	7.2	6.7	8.5	Đ	6.4	0.0	Đ	Đ	Đ	CĐ	K	0	3		Lưu ban	Vắng
7.5	1	TRẦN THẠCH BẢO	ANH		7.0	6.1	5.2	9.3	7.9	8.1	Đ	8.3	7.7	Đ	Đ	Đ	K	K	1	1		Lên lớp	
7.5	6	NGUYỄN VĂN THANH	DUY		1.8	6.3	6.5	7.6	5.5	6.8	Đ	6.9	5.6	Đ	Đ	Đ	CĐ	K	2	1		Lưu ban	
7.5	7	TRẦN MINH	ĐĂNG		2.0	5.7	4.5	6.5	5.0	6.9	Đ	5.5	4.8	Đ	Đ	Đ	CĐ	K	16	5		Lưu ban	
7.5	12	ĐỖ HOÀNG	HIẾU		2.8	5.7	3.8	6.7	7.5	7.1	Đ	5.4	5.1	Đ	Đ	Đ	CĐ	Đ	0	1		Lưu ban	
7.5	27	NGUYỄN THÀNH	NHÂN		6.3	6.7	5.8	8.4	6.2	8.4	Đ	6.7	7.4	Đ	Đ	Đ	Đ	K	3	0		Lên lớp	
7.6	17	LÊ BÁ HOÀNG	LINH		2.5	5.9	5.5	8.6	6.8	6.3	Đ	6.2	6.9	Đ	Đ	Đ	CĐ	Đ				Lưu ban	
7.6	19	TRẦN LÊ XUÂN	MAI	X	2.3	5.9	6.1	7.8	7.4	8.3	Đ	7.6	7.6	Đ	Đ	Đ	CĐ	K	3	1		Lưu ban	
7.6	35	NGUYỄN VÕ ĐỨC	THUẬN		2.8	6.9	6.0	7.4	5.8	8.0	Đ	8.7	6.8	Đ	Đ	Đ	CĐ	K	5	1		Lưu ban	
7.7	3	TRẦN THẢO VÂN	ANH	X	3.5	6.3	6.5	8.1	6.2	7.8	Đ	7.8	6.2	Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	1	19		Lên lớp	
7.7	5	LÊ NGUYỄN HOÀNG	BẢO		1.5	5.3	6.8	6.4	8.3	6.7	Đ	6.4	5.1	Đ	Đ	Đ	CĐ	Đ	5	4		Lưu ban	
7.7	11	NGUYỄN THỊ THANH	HÀNG	X	1.8	6.7	5.3	6.7	4.5	8.6	Đ	7.2	5.4	Đ	Đ	Đ	CĐ	Đ	7	12		Lưu ban	

Lớp	TT	Họ và tên		Nữ	Toán	Ngữ văn	Ngoại ngữ	GDCD	Công nghệ	Tin học	HĐTN	LS-ĐL	KHTN	GDĐP	Nghệ thuật	GDTG	KQHT	KQRL	CP	KP	DH	KQ
7.7	39	VĂN TRẦN THÀNH	TRUNG		0.8	4.5	4.3	5.4	6.0	6.6	Đ	6.1	5.7	Đ	Đ	Đ	CĐ	K	0	1		Lưu ban
7.8	14	PHẠM PHƯỚC	HIẾU		5.4	5.1	4.5	5.8	7.3	7.8	Đ	7.3	8.3	Đ	Đ	Đ	Đ	K	5	3		Lên lớp
7.8	21	TRƯƠNG ÁNH	LINH	X	6.3	3.5	6.8	7.8	5.0	6.0	Đ	8.1	7.3	Đ	Đ	Đ	Đ	K	5	2		Lên lớp
																				10/26	38.46%	

Học Môn , ngày 27 tháng 6 năm
2023
Hiệu Trưởng

Đã ký

Nguyễn Thị Thanh Thủy